

Bản án số: 36/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 17- 7 - 2023
*V/v tranh chấp Hôn nhân và gia
đình*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trịnh Thị Thiện

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hồng

Ông Nguyễn Thái Linh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 48/2023/TLST - HNGĐ, ngày 28/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST - HNGĐ, ngày 02/6/2023 và quyết định hoãn phiên toà số 17/2023/QĐ-ST, ngày 20/6/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Cẩm C, sinh năm 1989

HKTT: Tổ dân phố T, phường Đ, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh, có đơn xin vắng mặt

Bị đơn: Chị Lương Thị H, sinh năm 1995

HKTT: Tổ dân phố T, phường Đ, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh, hiện lao động tại V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ, vụ án có nội dung :

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Cẩm C và chị Lương Thị Hoa đăng k kết hôn ngày 14/4/2017 tại UBND xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Việc kết hôn có tự do tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc.

Anh Nguyễn Cẩm C trình bày: Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một khoảng thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, chị H đi xuất khẩu lao động tại nước ngoài, anh C nhiều lần điện thoại bảo chị H về nước để cùng nhau chung sống, xây dựng hạnh phúc gia đình, cùng nhau nuôi dạy con cái nhưng chị H không đồng ý mà vẫn ở lại nước ngoài đến nay đã gần 4 năm. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị H không chung thủy, vợ chồng khắc khẩu, tính tình không hòa hợp. Giữa anh C và chị H không còn tình cảm, mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, nếu kéo dài cuộc hôn nhân càng thêm mệt mỏi và không thể có kết thúc tốt đẹp hơn. Anh C đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lương Thị H.

Tại biên bản ghi lời trình bày của chị Lương Thị H ngày 10/4/2023, theo chị H trong quá trình chung sống anh C thường xuyên đánh đập chị H, ngay cả khi chị H mang bầu anh C cũng đánh đập, anh C còn chửi bới, xúc phạm chị. Anh C làm đơn ly hôn chị đã biết nhưng vì con chị không muốn ly hôn nhưng anh C cương quyết ly hôn thì đó là việc của anh C.

2. Về con chung: Chị H, anh C đều trình bày vợ chồng có 1 con chung tên là Nguyễn Lương D, sinh ngày 16/3/2018, hiện cháu D đang sống với anh C và ông bà nội.

Anh C có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Chị H có ý kiến: Hàng tháng chị H vẫn gửi tiền về cho ông bà nội nuôi cháu D, do chị đang ở nước ngoài không có điều kiện trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung nếu ly hôn chị để anh C nuôi cháu D, khi nào về nước chị yêu cầu thay đổi người nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lương Thị H, anh Nguyễn Cẩm C trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự, phân tích nội dung vụ án, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Cẩm C, xử cho anh Nguyễn Cẩm C được ly hôn với chị Lương Thị H; về con chung: Giao con chung Nguyễn Lương D, sinh ngày 16/3/2018 cho anh Nguyễn Cẩm C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H có quyền thăm nom con chung không được ai

ngăn cản; về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Buộc anh C phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại công văn số 10874QLXNC-P5, ngày 12/5/2023 của Cục Q về cung cấp thông tin xuất nhập cảnh của chị Lương Thị H đã xuất cảnh ngày 07/5/2019, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Theo thông tin người nhà chị H cho biết hiện tại chị H đang lao động tại nước A. Tại thời điểm thụ lý vụ án, chị H đang ở nước ngoài, do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Theo Công văn số 253/TANDTC-PC, ngày 26/11/2018 của Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã tiến hành xác minh quan hệ hôn nhân, địa chỉ của chị Lương Thị H qua ông Lương Sỹ N, bà Nguyễn Thị T là bố mẹ của chị H. Ông N, bà T cho biết hiện tại chị H lao động tại nước A, còn địa chỉ cụ thể ông, bà không biết. Chị H điện thoại có hình ảnh, có sự chứng kiến của ông Lương Sỹ N, Toà án đã ghi lại tại biên bản ngày 10/4/2023, chị H cho biết hiện tại chị đang lao động tại nước A, công việc thay đổi, địa chỉ ổn định nên chị H không thể cung cấp cho Tòa án. Chị H không thể về Việt Nam để giải quyết vụ án, chị đề nghị Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng cho chị thông qua ông Lương Sỹ N, bà Nguyễn Thị T. Ông N, bà T đồng ý nhận văn bản và cam kết thông báo cho chị H biết. Anh C có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Toà án xét xử vắng mặt chị H, anh C theo quy định tại Điều 238, 477 BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Cẩm C và chị Lương Thị Hoa đăng k kết hôn ngày 14/4/2017 tại UBND xã V, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Việc kết hôn tự nguyện, không ai ép buộc, tuân thủ quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Anh C cho rằng vợ chồng mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính cách không hoà hợp, chị H không chung thủy. Qua xác minh tại bố mẹ chị H là ông Lương Sỹ N, bà Nguyễn Thị T cũng như tại biên bản ghi ý kiến chị H trình bày quá trình chung sống vợ chồng anh C, chị H có nhiều mâu thuẫn, anh C thường xuyên đánh đập chị H ngay cả khi chị H mang bầu anh C1 cũng đánh, anh C chửi bới, xúc phạm chị, chị H cho biết vì con nên chị không đồng ý ly hôn. Xét thấy, mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chung thủy, chăm sóc, giúp đỡ, yêu thương lẫn nhau. Nhưng, giữa anh C, chị H không còn tình cảm, không còn yêu thương, tôn trọng lẫn nhau, việc chị H không đồng ý ly hôn với anh C là vì con, còn anh C

vẫn cương quyết muốn ly hôn với chị H. Vì vậy, căn cứ quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của anh C, xử cho anh Nguyễn Cẩm C được ly hôn với chị Lương Thị H.

[2.2] Quan hệ con chung: Vợ chồng có 1 con chung tên là Nguyễn Lương D, sinh ngày 16/3/2018.

Xét thấy, từ khi chị H đi xuất khẩu lao động đến nay cháu D ở với anh Nguyễn Cẩm C và được anh C nuôi dưỡng phát triển tốt về mọi mặt. Anh Nguyễn Cẩm C có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị Lương Thị H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Còn chị H cho biết hàng tháng chị vẫn gửi tiền về cho ông bà nội nuôi cháu, nhưng hiện tại chị H không có mặt tại Việt Nam nên chị H đồng ý để anh C trực tiếp nuôi con chung. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao con chung Nguyễn Lương D, sinh ngày 16/3/2018 cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh C không yêu cầu chị H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không buộc chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị Lương Thị H có quyền đi lại thăm nom con chung không được ai ngăn cản.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Cẩm C, chị Lương Thị H trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[2.4] Về án phí: anh Nguyễn Cẩm C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 28, 37, 227, 273, 464, 469, khoản 2 Điều 479, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao về giải quyết vụ án Ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Cẩm C được ly hôn với chị Lương Thị H.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Lương D, sinh ngày 16/3/2018 cho anh Nguyễn Cẩm C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Lương Thị H có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Cẩm C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000500 ngày 28/3/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã nơi đăng ký KH;
- Đường sự;
- Lưu HS, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Thiện

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Hồng Nguyễn Thái L

Trịnh Thị T1

